TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 59/2017/HSST

Ngày: 26/9/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Xuân Tìm;

2. Bà Nguyễn Thị Quy.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên toà: Ông Lưu Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2017/HSST ngày 05/9/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn H - Sinh năm 1990. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú quán: Thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 5/12. Bố đẻ: Nguyễn Văn S. Mẹ đẻ: Nguyễn Thị X.

Tiền án: Bản án số 30 ngày 11/7/2014, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành xử phạt bị cáo H 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo H đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/6/2016.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/7/2017, chuyển tạm giam từ ngày 02/8/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 31/7/2017, tại trước cửa quán điện thoại "Trường tài Mobile", trên đường giao thông thuộc địa phận thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương, tổ công tác Công an huyện Kim Thành kết hợp cùng Công an xã K bắt quả tang Nguyễn Văn H - Sinh năm 1990. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú quán: Thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên tay trái H 01 bao diêm Thống nhất, bên trong chứa hai túi nilon màu trắng, túi to kích thước 6,2cm x 4cm, túi nhỏ kích thước 1,6cm x 1,6cm, bên trong hai túi nilon này đều chứa các chất tinh thể màu trắng, H xác định là ma túy đá do H mua về nhằm mục đích sử dụng.

Tại kết luận giám định số 293/KLGĐ ngày 03/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định có trọng lượng 0,842gam là loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 67 Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và chứng cứ do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành thu thập được.

Cáo trạng số 54/VKS - HS ngày 29/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành truy tố bị cáo H về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo H thành khẩn khai nhận tội, bị cáo xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý "* theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý "*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999. Điểm a, đ khoản 2 Điều 76; khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Áp dụng khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết số 41 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 31/7/2017. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) phong bì niêm phong số 293/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 (Một) bao diêm thống nhất hình hộp chữ nhật KT 5,2cm x 3,5cm x 1cm.

Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu được và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án cũng như thực tế xảy ra đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 31/7/2017, tại trước cửa quán điện thoại "Trường Tài Mobile", trên đường giao thông thuộc địa phận thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương, bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,842gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Kim Thành kết hợp cùng Công an xã K phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Theo hướng dẫn tại điểm e, tiểu mục 3.6 phần II, Thông tư liên tịch số 17, ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ tư pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII "*Các tội phạm về ma túy*" của Bộ luật hình sự năm 1999 thì mặc dù lượng ma túy Methamphetamine bị cáo H tàng trữ chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bản thân bị cáo đã có tiền án về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" chưa được xóa án tích nên hành vi tàng trữ trái phép 0,842gam Methamphetamine lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo Nguyễn Văn H đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn H phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma tuý",* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự .

Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy bị cáo là người nghiện ma tuý, mục đích bị cáo tàng trữ ma tuý là để sử dụng; quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù và tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Xét cần áp dụng các quy định Pháp luật nhằm có lợi cho bị cáo theo tinh thần tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 và Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Tuy nhiên, các hành vi liên quan đến vấn nạn ma túy luôn gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, là một trong những nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác làm ảnh hưởng không tốt đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

* Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền sung quỹ Nhà nước, song xét hoàn cảnh của bị cáo đang bị giam giữ, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự. Điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Xác định số Methamphetamine hoàn lại sau giám định là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành và vỏ bao bì của mẫu vật cùng 01 bao diêm là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu huỷ.

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn H khai số ma tuý tàng trữ bị bắt quả tang, H mua của người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ ở khu vực cầu C, xã K nên không làm rõ được nguồn gốc số ma tuý này.

* Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo H bị kết luận phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2/ Điều luật áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết số 41 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội.

3/ Hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 31/7/2017.

- Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4/ Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự. Điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01(Một) phong bì niêm phong số 293/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 (Một) bao diêm thống nhất hình hộp chữ nhật KT 5,2cm x 3,5cm x 1cm. (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 08 giờ 00 phút, ngày 11/9/2017 giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

5/ Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện kim Thành;
- Công an huyện Kim Thành;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Trung